TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY-TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐST- HNGĐ	*TY, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa:

Chị Hà Thị D, sinh năm 1993.

Anh Trần Đức Gi, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị D và anh Trần Đức Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị D và anh Trần Đức Gi thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Gia Ph, sinh ngày 24-3-2016 cho anh Trần Đức Gi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Trần Gia

Ph đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Hà Thị D cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng (Một triêu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01-7-2023.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ ngày anh Trần Đức Gi có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Hà Thị D chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền châm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Hà Thị D nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2022/0000360 ngày 05-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY. Xác nhận chị Hà Thị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện TY;
- THADS huyện TY;
- Đương sự;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh H;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Duy